

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHOÁNG SẢN ĐÔNG ĐÔ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KHOÁNG SẢN ĐÔNG ĐÔ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CÔNG TY CP ĐT KHOÁNG SẢN ĐÔNG ĐÔ

Tên công ty viết tắt: DONG DO MINERAL INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

2. Mã số doanh nghiệp: 3502402854

3. Ngày thành lập: 16/08/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tổ 4, Khu phố Hải Dinh, Phường Kim Dinh, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà để ở	4101
2.	Xây dựng nhà không để ở	4102
3.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
4.	Xây dựng công trình điện	4221
5.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
6.	Xây dựng công trình thủy	4291
7.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
8.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
9.	Phá dỡ	4311
10.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
11.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
12.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
13.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
14.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế công trình xây dựng, kiến trúc	7110
15.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán bê tông, vật liệu xây dựng; Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; Bán buôn gỗ cây, tre, nứa	4663
16.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Mua bán sắt, thép, kim loại màu (mua bán kết cấu thép, thép phôi, sắt thép xây dựng, ống kim loại, tôn và thép pá, dây kim loại, khung nhôm, khung đồng)	4662

17.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Mua bán sắt thép phế liệu, Bán buôn hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp (không hoạt động tại trụ sở)	4669
18.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy; Lắp đặt hệ thống chống sét, thu lôi, cứu hỏa tự động, báo cháy chống trộm	4329
19.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: Khai thác đá, cát, sỏi xây dựng	0810
20.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
21.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô;	4933
22.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
23.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
24.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác Chi tiết: Hoạt động cung cấp dịch vụ thăm dò theo phương pháp truyền thống và lấy mẫu quặng, thực hiện các quan sát địa chất tại khu vực có tiềm năng	0990(Chính)
26.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Hoạt động khí tượng thủy văn	7490
27.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
28.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
29.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
30.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: Khử độc các vùng đất và nước ngầm tại nơi bị ô nhiễm; Khử độc các nhà máy công nghiệp hoặc các khu công nghiệp, gồm cả nhà máy và khu hạt nhân; Làm sạch dầu loang và các chất gây ô nhiễm khác trên đất, trong nước bề mặt, ở đại dương và biển, gồm cả vùng bờ biển	3900
31.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
33.	Bốc xếp hàng hóa	5224
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển	5229
35.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
36.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Môi giới bất động sản	6820
37.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý hàng hóa	4610

38.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
39.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
40.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
41.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác Chi tiết: Sản xuất gỗ mảnh hoặc gỗ thớ; Sản xuất gỗ dán mỏng, gỗ trang trí ván mỏng	1621
42.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
43.	Tái chế phế liệu Chi tiết: Tái chế phế thải từ kim loại, phi kim loại	3830

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN NGỌC TÙNG	8/40 đường Đội Cấn, Phường Công Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000.000	10.000.000.000	20,000	040051000183	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	1.000.000	10.000.000.000	20,000		

2	ĐÀO VĂN ĐÔ	Số nhà 65, đường số 6, Khu đô thị Petro Thăng Long, Phường Quang Trung, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.000.000	30.000.000.000	60,000	034062001177	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	3.000.000	30.000.000.000	60,000		
3	HOÀNG TRỌNG HIẾU	59D ấp 6, Xã Xuân Thới Thượng, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.000.000	10.000.000.000	20,000	022188262	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	1.000.000	10.000.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐÀO VĂN ĐÔ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 16/07/1962

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 034062001177

Ngày cấp: 06/07/2018

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát ĐKQL Cư Trú Và DLQG Về Dân Cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 65, đường số 6, Khu đô thị Petro Thăng Long, Phường Quang Trung, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 65, đường số 6, Khu đô thị Petro Thăng Long, Phường Quang Trung, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu